

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 545/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 10 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính, Quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 hướng dẫn Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 55/QĐ-BXD ngày 15/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 994/TTr-SXD ngày 05/02/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 13 thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) thiết lập quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với 11 thủ tục hành chính có số thứ tự từ 1 đến 11 tại phụ lục II (Quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng); Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với 02 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết có số thứ tự 12, 13 tại phụ lục I (Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của sở xây dựng) được ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ 09 thủ tục hành chính có số thứ tự: 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13 Mục A (Thủ tục hành chính cấp tỉnh), Phần I (Lĩnh vực đường thủy nội địa, hàng hải) công bố tại Quyết định số 2113/QĐ-UBND ngày 03/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Xây dựng.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (đ/c Hiền);
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Thiên);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT(Th).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Phú Hiền

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG
THỦY NỘI ĐỊA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Kèm theo Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 10 / 02 / 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

TT	Tên, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ (2.000378)	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Xây dựng kiểm tra, thẩm định, nếu đủ điều kiện thì báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định; - Trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Xây dựng báo cáo, UBND tỉnh cấp giấy phép, nếu không chấp thuận UBND tỉnh có văn bản trả lời, nêu rõ lý do. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An). - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định 82/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng; - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng. 	UBND tỉnh

TT	Tên, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	Phê duyệt phương án đưa tàu lặn vào hoạt động (1.013467)	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ; nếu hồ sơ chưa hợp lệ trong thời gian 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng hướng dẫn tổ chức hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định; - Trong thời gian 07 ngày làm việc, Sở Xây dựng phê duyệt phương án đưa tàu lặn vào hoạt động, nếu không chấp thuận Sở Xây dựng có văn bản trả lời, nêu rõ lý do. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An). - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015; - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng. 	Sở Xây dựng

TT	Tên, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
3	Chấm dứt hoạt động tàu lặn (1.013468)	<p>- Trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị chấm dứt hoạt động tàu lặn của tổ chức khai thác, Sở Xây dựng ra quyết định chấm dứt hoạt động tàu lặn</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An).</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn</p>	Không	<p>- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;</p> <p>- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;</p> <p>- Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải;</p> <p>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</p> <p>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</p>	Sở Xây dựng
4	Chấp thuận vùng hoạt động tàu lặn (1.013466)	<p>- UBND tỉnh chuyển Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ; nếu hồ sơ chưa hợp lệ trong thời gian 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16 đường Trường Thi, phường</p>	Không	<p>- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;</p> <p>- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;</p>	UBND tỉnh

TT	Tên, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>Xây dựng hướng dẫn tổ chức hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định;</p> <p>- Trong thời gian 20 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Xây dựng báo cáo, UBND tỉnh có quyết định chấp thuận, nếu không chấp thuận UBND tỉnh có văn bản trả lời, nêu rõ lý do</p>	<p>Trường Vinh, tỉnh Nghệ An).</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn</p>		<p>- Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải;</p> <p>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</p> <p>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</p>	
5	Cấp Giấy phép nhập khẩu pháo hiệu hàng hải (1.001223)	<p>- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp, nếu hồ sơ đầy đủ thì Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại ngay và hướng</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An).</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công</p>	Không	<p>- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015;</p> <p>- Nghị định số 70/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về điều kiện cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải;</p> <p>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để</p>	UBND tỉnh

TT	Tên, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ;</p> <p>- Trường hợp nhận trên Công Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản gửi tổ chức, cá nhân nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;</p> <p>- Trong thời hạn 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Giấy phép; trường hợp không cấp Giấy phép, Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân cấp</p>	<p>phường, xã trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn)</p>		<p>cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</p>	

TT	Tên, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		tính phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.				
6	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa (2.001998)	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cơ sở đào tạo, - Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận khi thay đổi địa chỉ hoặc loại cơ sở đào tạo: Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản thông báo và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/ Sở Xây 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An). - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa. - Thông tư số 01/2017/TT-BGTVT ngày 20/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống phòng học chuyên môn, phòng thi, kiểm tra; xưởng thực hành; khu vực dạy thực hành lái và vận hành máy của cơ sở đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa. - Thông tư số 64/2024/TT-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định nội dung, chương trình đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa. 	UBND tỉnh

TT	Tên, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>dựng tổ chức kiểm tra thực tế cơ sở đào tạo, lập biên bản kiểm tra. Sau khi kết thúc kiểm tra, nếu đáp ứng đủ điều kiện, trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận cho cơ sở đào tạo; trường hợp không cấp Giấy chứng nhận phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.</p>			<p>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</p>	
7	<p>Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa (2.002001)</p>	<p>- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản thông báo và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ theo quy định;</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An). - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục</p>	Không	<p>- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa.</p>	UBND tỉnh

TT	Tên, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>- Ủy ban nhân dân tỉnh/ Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra thực tế cơ sở đào tạo, lập biên bản theo mẫu quy định. Sau khi kết thúc kiểm tra, nếu đáp ứng đủ điều kiện, trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận cho cơ sở đào tạo; trường hợp không cấp Giấy chứng nhận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p>	<p>vụ hành chính công phường, xã trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn)</p>		<p>- Thông tư số 01/2017/TT-BGTVT ngày 20/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống phòng học chuyên môn, phòng thi, kiểm tra; xưởng thực hành; khu vực dạy thực hành lái và vận hành máy của cơ sở đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.</p> <p>- Thông tư số 64/2024/TT-BGTVT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định nội dung, chương trình đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.</p> <p>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</p>	
8	Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động (1.000940)	<p>- Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra phù hợp của hồ sơ, trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 02</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An).</p>	Không	<p>- Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015;</p> <p>- Nghị định 82/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng;</p> <p>- Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ</p>	UBND tỉnh

TT	Tên, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng hướng dẫn chủ cơ sở phá dỡ tàu biển hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</p> <p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động; trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>- Trong quá trình xử lý hồ sơ, Ủy ban nhân dân tỉnh/ Sở Xây dựng được tiến hành các hoạt động: khảo sát, kiểm chứng các thông tin, số liệu về cơ sở vật chất của</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công phưong, xã trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn)</p>		<p>sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải;</p> <p>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</p> <p>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</p>	

TT	Tên, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		cơ sở phá dỡ tàu biển.				
9	Quyết định lại đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động (1.007949)	<p>- Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra phù hợp của hồ sơ, trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng hướng dẫn chủ cơ sở phá dỡ tàu biển hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</p> <p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động; trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An).</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn</p>	Không	<p>- Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015;</p> <p>- Nghị định 82/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng;</p> <p>- Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải;</p> <p>- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;</p> <p>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</p>	UBND tỉnh

TT	Tên, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>- Trong quá trình xử lý hồ sơ, Ủy ban nhân dân tỉnh/ Sở Xây dựng được tiến hành các hoạt động: khảo sát, kiểm chứng các thông tin, số liệu về cơ sở vật chất của cơ sở phá dỡ tàu biển.</p>				
10	<p>Phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển (1.000892)</p>	<p>- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lấy ý kiến của các cơ quan liên quan về phương án phá dỡ tàu biển. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan có liên quan phải có ý kiến trả lời bằng văn bản; - Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An). - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc</p>	Không	<p>- Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015; - Nghị định 82/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng; - Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành</p>	UBND tỉnh

TT	Tên, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		ngày nhận được ý kiến của các cơ quan liên quan, Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phải có quyết định phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển và gửi cho cơ sở phá dỡ tàu biển; trường hợp không phê duyệt, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.	https://motcuabxd.moc.gov.vn)		chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
11	Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương (2.002624)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An). - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015 - Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014; - Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Xây dựng; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.

TT	Tên, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn			
12	Công bố khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ (2.002625)	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An). - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015 - Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014; - Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.
13	Chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ,	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục	Không	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;	- Cơ quan có thẩm quyền giải

TT	Tên, mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	nhận chìm ở biển (2.001802)	ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<p>vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An).</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn</p>		<p>- Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa;</p> <p>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</p>	<p>quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường;</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.</p>

PHỤ LỤC II
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Kèm theo Quyết định số 5245/QĐ-UBND ngày 10 / 02 / 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

1. Cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (mỗi ngày 8h làm việc)	Mức độ DVC
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh/ Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã (<i>trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i>)	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; Chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý vận tải	01 giờ	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Quản lý vận tải	Phân công nhiệm vụ thẩm định cho chuyên viên xử lý	01 giờ	
Bước 3	Chuyên viên phòng Quản lý vận tải	- Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo và trình ký văn bản tham mưu.	14 giờ	
Bước 4	Trưởng phòng Quản lý vận tải	Kiểm tra, ký nháy trình Lãnh đạo Sở Xây dựng ký văn bản báo cáo UBND tỉnh	02 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo ký báo cáo trình UBND tỉnh xem xét, quyết định	05 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Phát hành văn bản	01 giờ	

Bước 7	Lãnh đạo UBND tỉnh	- Xem xét, quyết định cấp Giấy phép (nếu chấp thuận) hoặc ký văn bản trả lời (nếu không chấp thuận)	14 giờ
Bước 8	Bộ phận Văn thư UBND tỉnh	- Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ
Bước 9	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Trả kết quả	Không tính thời gian
Tổng thời gian		04 giờ (05 ngày) trong đó: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Xây dựng kiểm tra, thẩm định, nếu đủ điều kiện thì báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định; 02 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Xây dựng báo cáo, UBND tỉnh cấp giấy phép, nếu không chấp thuận UBND tỉnh có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	

2. Phê duyệt phương án đưa tàu lặn vào hoạt động

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (mỗi ngày 8h làm việc)	Mức độ DVC
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh/ Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã ((trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, Chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý vận tải (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	01 giờ	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Quản lý vận tải	Phân công nhiệm vụ thẩm định cho chuyên viên xử lý	01 giờ	

Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải	- Đối với hồ sơ không hợp lệ: hướng dẫn tổ chức hoàn thiện hồ sơ đầy đủ theo quy định	44 giờ
		- Đối với hồ sơ hợp lệ: kiểm tra, thẩm định, soạn thảo và trình ký phê duyệt phương án	
Bước 4	Trưởng Phòng Quản lý vận tải	Kiểm tra, ký nháy trình Lãnh đạo Sở ký duyệt phương án	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo ký phê duyệt phương án (nếu chấp thuận) hoặc ký văn bản trả lời (nếu không chấp thuận)	06 giờ
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở, bộ phận tiếp nhận hồ sơ	- Bộ phận Văn thư Sở: Phát hành - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ: chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ làm việc
Bước 7	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Trả kết quả	Không tính thời gian
Tổng thời gian		56 giờ (07 ngày làm việc) Chậm nhất 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng phê duyệt Phương án đưa tàu lặn vào hoạt động; trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do	

3. Chấm dứt hoạt động tàu lặn

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (mỗi ngày 8h)	Mức độ DVC
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh/ Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã ((trường hợp tiếp nhận hồ sơ không	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; Chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý vận tải (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	01 giờ	Toàn trình

	<i>phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>			
Bước 2	Trưởng Phòng Quản lý vận tải	Phân công nhiệm vụ thẩm định cho chuyên viên	01 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải	- Kiểm tra đơn đề nghị, soạn thảo và trình ký quyết định	08 giờ	
Bước 4	Trưởng Phòng Quản lý vận tải	Kiểm tra, ký nháy trình Lãnh đạo ký quyết định	01 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo ký Quyết định chấm dứt hoạt động tàu lặn	04 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở, bộ phận tiếp nhận hồ sơ	- Bộ phận Văn thư Sở: Đóng dấu - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ: chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ làm việc	
Bước 7	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Trả kết quả	Không tính thời gian	
Tổng thời gian		16 giờ (02 ngày) kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.		

4. Chấp thuận vùng hoạt động tàu lặn

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (mỗi ngày 8h làm việc)	DV công Trục tuyến mức độ
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh/ Công chức, viên	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; Chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý vận tải	01 giờ	Toàn trình

	chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã (<i>trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i>)			
Bước 2	Trưởng Phòng Quản lý vận tải	Phân công nhiệm vụ thẩm định cho chuyên viên	01 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải	- Đối với hồ sơ không hợp lệ: hướng dẫn tổ chức hoàn thiện hồ sơ đầy đủ theo quy định		
		- Đối với hồ sơ hợp lệ: kiểm tra, thẩm định, soạn thảo và trình ký quyết định chấp thuận	92 giờ	
Bước 4	Trưởng Phòng Quản lý vận tải	Kiểm tra, ký nháy trình Lãnh đạo Sở Xây dựng ký văn bản báo cáo UBND tỉnh	02 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo ký báo cáo trình UBND tỉnh xem xét, quyết định	05 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Phát hành văn bản	01 giờ	
Bước 7	Lãnh đạo UBND tỉnh	- Xem xét, ký quyết định (nếu chấp thuận) hoặc ký văn bản trả lời (nếu không chấp thuận)	56 giờ	
Bước 8	Bộ phận Văn thư UBND tỉnh	- Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ	
Bước 9	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Trả kết quả	Không tính thời gian	
Tổng thời gian		16 giờ (20 ngày) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		

5. Cấp Giấy phép nhập khẩu pháo hiệu hàng hải

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (mỗi ngày 8h)	DV công Trục tuyến mức độ
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh/ Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã (<i>(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>)	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; Chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý vận tải	01 giờ	Toàn trình
Bước 2	Trưởng Phòng Quản lý vận tải	Phân công nhiệm vụ thẩm định cho chuyên viên	01 giờ	
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải	- Đối với hồ sơ không hợp lệ: hướng dẫn tổ chức hoàn thiện hồ sơ đầy đủ theo quy định - Đối với hồ sơ hợp lệ: kiểm tra, thẩm định, soạn thảo và trình ký quyết định chấp thuận	40 giờ	
Bước 4	Trưởng Phòng Quản lý vận tải	Kiểm tra, ký nháy trình Lãnh đạo Sở Xây dựng ký văn bản báo cáo UBND tỉnh	02 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo ký báo cáo trình UBND tỉnh xem xét, quyết định	05 giờ	
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở	Phát hành văn bản	01 giờ	
Bước 7	Lãnh đạo UBND tỉnh	- Xem xét, ký quyết định (nếu chấp thuận) hoặc ký văn bản trả lời (nếu không chấp thuận)	20 giờ	

Bước 8	Bộ phận Văn thư UBND tỉnh	- Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ
Bước 9	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Trả kết quả	Không tính thời gian
Tổng thời gian		09 ngày làm việc (72giờ) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	

6. Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Dịch vụ công
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh/ Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã <i>((trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định))</i>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	04 giờ	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Quản lý vận tải	- Xem xét, chuyển cán bộ xử lý	02 giờ	
Bước 3	Cán bộ Phòng Quản lý vận tải	Cán bộ xử lý kiểm tra, đối chiếu: - Văn bản đề nghị (Đối với trường hợp bị mất, bị hỏng)	02 giờ	
		Cán bộ xử lý kiểm tra, đối chiếu: (Đối với trường hợp thay đổi địa chỉ hoặc loại cơ sở đào tạo) - Kiểm tra hồ sơ, đối chiếu quy định hiện hành, tham mưu văn bản thành lập Đoàn kiểm tra		
Bước 4	Các phòng ban, đơn vị liên quan	- Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra và lập Biên bản kiểm tra theo mẫu	06 giờ	

Bước 5	Cán bộ Phòng Quản lý vận tải	- Sau kiểm tra nếu đủ điều kiện tham mưu cấp Giấy chứng nhận cơ sở dạy nghề thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa (không đủ điều kiện có văn bản trả lời)	06 giờ
Bước 6	Trưởng phòng Quản lý vận tải	- Thẩm định dự thảo kết quả.	04 giờ
Bước 7	Lãnh đạo Sở Xây dựng	- Xác nhận dự thảo kết quả	04 giờ
Bước 8	Lãnh đạo UBND tỉnh	- Ký Giấy chứng nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa (Cơ sở đào tạo loại 1, loại 2, loại 3)	08 giờ
Bước 9	Bộ phận Văn thư UBND tỉnh	- Bộ phận Văn thư Sở: Đóng dấu - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ: chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ, xác nhận lên Cổng Dịch vụ công quốc gia, trả kết quả cho cơ sở đào tạo	Không tính thời gian
Tổng thời gian		05 ngày làm việc (Đối với trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng) kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cơ sở đào tạo	

7. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Dịch vụ công
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh/ Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã (<i>trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i>)	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	04 giờ	Toàn trình

Bước 2	Trưởng phòng Quản lý vận tải	- Xem xét, chuyển cán bộ xử lý	02 giờ
Bước 3	Cán bộ Phòng Quản lý vận tải	Cán bộ xử lý kiểm tra, đối chiếu: - Kiểm tra hồ sơ, rà soát quy định hiện hành. - Tham mưu văn bản thành lập đoàn kiểm tra	16 giờ
	Các phòng ban, đơn vị liên quan	- Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra và lập Biên bản kiểm tra theo mẫu	06 giờ
Bước 4	Cán bộ Phòng Quản lý vận tải	- Sau kiểm tra nếu đủ điều kiện tham mưu cấp Giấy chứng nhận cơ sở dạy nghề thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa (không đủ điều kiện có văn bản trả lời)	06 giờ
Bước 5	Trưởng phòng Quản lý vận tải	- Thẩm định, dự thảo Quyết định.	06 giờ
Bước 6	Lãnh đạo Sở Xây dựng	- Xác nhận dự thảo Quyết định.	04 giờ
Bước 7	Lãnh đạo UBND tỉnh	- Ký Giấy chứng nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa (Cơ sở đào tạo loại 1, loại 2, loại 3)	08 giờ
Bước 8	Bộ phận Văn thư UBND tỉnh	- Bộ phận Văn thư Sở: Đóng dấu - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ: chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ
Bước 9	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ, xác nhận lên Công Dịch vụ công quốc gia, trả kết quả cho cơ sở đào tạo	Không tính thời gian
Tổng thời gian		07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	

8. Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Dịch vụ công
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh/ Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; (Chủ cơ sở phá dỡ tàu biển nộp 01 bộ hồ sơ) có thể Qua dịch vụ bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến	02 giờ	Toàn trình

	hành chính công phường, xã (<i>(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>)	- Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	
Bước 2	Trưởng phòng Quản lý vận tải	- Xem xét, chuyển cán bộ xử lý	01 giờ
Bước 3	Cán bộ Phòng Quản lý vận tải	Cán bộ xử lý kiểm tra, đối chiếu hồ sơ gồm: - Văn bản đề nghị đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động theo Mẫu. - Giấy phép môi trường của chủ cơ sở phá dỡ tàu biển được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp. - Quy trình kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại và phương án xử lý sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng.. - Văn bản thẩm duyệt, kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy. Tham mưu thành lập Đoàn: khảo sát, kiểm chứng các thông tin, số liệu về cơ sở vật chất của cơ sở phá dỡ tàu biển.	07 giờ
	Các phòng ban, đơn vị liên quan	- Đoàn kiểm tra tiến hành khảo sát, kiểm chứng các thông tin, số liệu về cơ sở vật chất của cơ sở phá dỡ tàu biển lập Biên bản kiểm tra	05 giờ
Bước 4	Trưởng Phòng Quản lý vận tải	- Thẩm định, dự thảo Quyết định.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở Xây dựng	- Xác nhận dự thảo Quyết định.	02 giờ
Bước 6	Lãnh đạo UBND tỉnh	- Ký Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng vào hoạt động.	03 giờ
Bước 7	Bộ phận Văn thư UBND tỉnh	- Bộ phận Văn thư Sở: Đóng dấu - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ: chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ, xác nhận lên Cổng Dịch vụ công quốc gia, trả kết quả cho Cơ sở phá dỡ tàu biển	Không tính thời gian
Tổng thời gian		03 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	

9. Quyết định lại đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Dịch vụ công
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh/ Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã (<i>trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i>)	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; (Chủ cơ sở phá dỡ tàu biển nộp 01 bộ hồ sơ) có thể Qua dịch vụ bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	01 giờ	Toàn trình
Bước 2	Trưởng Phòng Quản lý vận tải	- Xem xét, chuyển cán bộ xử lý	01 giờ	
Bước 3	Cán bộ Phòng Quản lý vận tải	Cán bộ xử lý kiểm tra, đối chiếu hồ sơ gồm: văn bản đề nghị cấp lại Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động theo Mẫu và văn bản liên quan đến nội dung thay đổi (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu).	8 giờ	
		Tham mưu thành lập Đoàn: khảo sát, kiểm chứng các thông tin, số liệu về cơ sở vật chất của cơ sở phá dỡ tàu biển.		
		Các phòng ban, đơn vị liên quan: Đoàn kiểm tra tiến hành khảo sát, kiểm chứng các thông tin, số liệu về cơ sở vật chất của cơ sở phá dỡ tàu biển lập Biên bản kiểm tra	04 giờ	
Bước 4	Trưởng phòng Quản lý vận tải	- Thẩm định, dự thảo Quyết định.	02 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở Xây dựng	- Xác nhận dự thảo Quyết định.	02 giờ	
Bước 6	Lãnh đạo UBND tỉnh	- Ký Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng vào hoạt động.	04 giờ	
Bước 7	Bộ phận Văn thư UBND tỉnh	- Bộ phận Văn thư Sở: Đóng dấu - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ: chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công. (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	02 giờ	

Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ, xác nhận lên Cổng Dịch vụ công quốc gia, trả kết quả cho Cơ sở phá dỡ tàu biển	Không tính thời gian	
Tổng thời gian		03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		

10. Phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Dịch vụ công
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh/ Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã (<i>(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>)	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; (Chủ cơ sở phá dỡ tàu biển nộp 01 bộ hồ sơ) có thể Qua dịch vụ bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	04 giờ	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Quản lý vận tải	- Xem xét, chuyển cán bộ xử lý	02 giờ	
Bước 3	Cán bộ Phòng Quản lý vận tải	Cán bộ xử lý kiểm tra, đối chiếu hồ sơ gồm: Văn bản đề nghị phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển theo Mẫu; Phương án phá dỡ tàu biển (01 bản chính). Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển	34 giờ	
Bước 4	TP Quản lý vận tải	- Thẩm định, dự thảo Quyết định.	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở Xây dựng	- Xác nhận dự thảo Quyết định.	04 giờ	
Bước 6	Lãnh đạo UBND tỉnh	- Ký Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động.	04 giờ	
Bước 7	Bộ phận Văn thư UBND tỉnh	- Bộ phận Văn thư Sở: Đóng dấu - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ: chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công. (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ	

Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Trả kết quả cho Cơ sở phá dỡ tàu biển	Không tính thời gian	
Tổng thời gian		07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		

11. Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương (mã TTHC: 2.002624)

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Dịch vụ công
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh/ Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã (<i>(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>)	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyên hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ giấy đến Bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Xem xét chuyển công chức phụ trách địa bàn xử lý	04 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo và trình ký giấy phép đối với các hồ sơ hợp lệ.	42 giờ làm việc	
		- Soạn thảo văn bản trả lời đối với các trường hợp hồ sơ không hợp lệ		
Bước 4	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt.	06 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký phê duyệt kết quả	04 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Dịch vụ công
Bước 6	Văn thư Sở	<ul style="list-style-type: none"> - Vào sổ văn bản; - Chuyển hồ sơ (điện tử và bản giấy) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. 	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	12 giờ làm việc	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
Bước 9	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận văn thư lấy sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. 	02 giờ làm việc	
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả từ Văn phòng UBND tỉnh; - Xác nhận lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân 	Không tính thời gian	
Tổng thời gian		10 ngày làm việc (80 giờ)		